

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- 15 ngân hàng Việt lọt Top 500 ngân hàng có giá trị thương hiệu cao nhất toàn cầu: Xuất hiện 3 gương mặt mới, một ngân hàng tăng 66 bậc
- Ngân hàng thừa tiền nhưng ngại cho vay
- Ngân hàng Nhà nước yêu cầu thẻ không phát sinh giao dịch, nợ quá hạn kéo dài phải chủ động thông báo cho chủ thẻ

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Kịch bản nào cho tăng trưởng kinh tế Q.I/2024?
- Vì sao tỷ lệ lấp đầy của nhiều khu công nghiệp chưa cao?

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- FED: Kinh tế Mỹ không có dấu hiệu suy thoái trong những năm tới
- Quy mô kinh tế số ASEAN có thể đạt 1.000 tỷ USD

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 26/03/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,267.86	↓	-1.09%
HNX - INDEX	240.81	↓	-0.36%
DOW JONES INDUS	39,313.64	↓	-0.41%
EURO STOXX 50 PR	5,044.19	↑	0.26%
CSI 300 INDEX	3,525.76	↓	-0.54%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	80.000	↓	-0.25%
Quốc tế (USD/Oz)	2,172.60	↑	0.37%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.994	↓	-0.09%
DXY	104.22	↓	-0.19%
EUR/USD	1.0837	↑	0.31%
USD/JPY	151.41	↓	-0.01%
USD/CNY	7.2114	↓	-0.25%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	82.06	↑	1.42%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số Dollar Index (DXY) giảm 0.2% còn 104.21. USD đã được củng cố vào đầu tuần, giảm nhẹ so với mức cao nhất trong một tháng, sau khi các tín hiệu ôn hòa vào tuần trước từ Ngân hàng Quốc gia Thụy Sĩ và Ngân hàng Anh, cho thấy USD sẽ vẫn là đồng tiền duy nhất có lợi suất tương đối cao.



- Giá vàng tăng 0.5% lên 2,174.51 USD/Ounce. Giá vàng tăng được thúc đẩy bởi kỳ vọng FED sẽ hạ lãi suất trong năm nay, ngay cả khi nhà đầu tư chờ đợi số liệu lạm phát trong tuần này để xác nhận thời điểm hạ lãi suất.

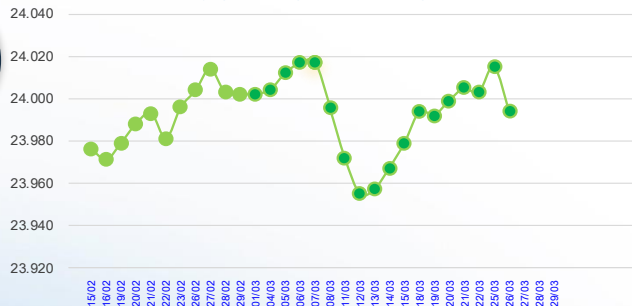


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 1.64% lên 81.95 USD/thùng. Dầu tăng hơn 1.5% sau khi các cuộc tấn công bằng máy bay không người lái của Ukraine làm gián đoạn công suất lọc dầu của Nga và Moscow ra lệnh cắt giảm sản lượng để đáp ứng các mục tiêu của OPEC+. Một số quốc gia OPEC+ đã đồng ý cắt giảm sản lượng tự nguyện với tổng cộng 2.2 triệu thùng/ngày cho đến Q.II/2024.

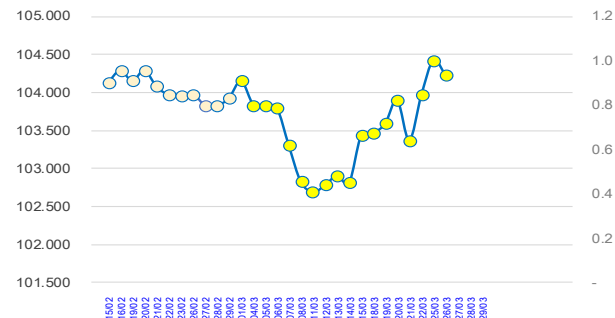
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



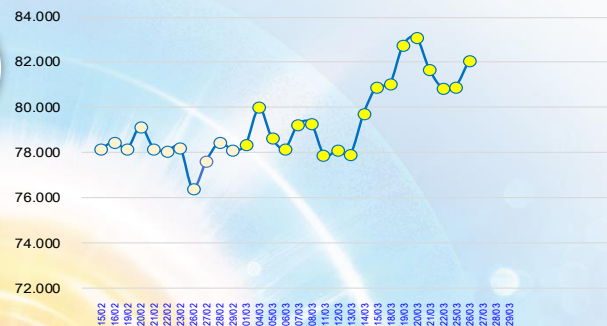
Tỷ giá trung tâm - Tháng 03/2024



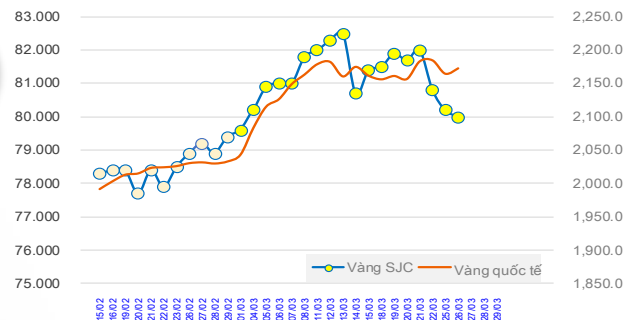
Chỉ số DXY - Tháng 03/2024



Giá dầu thô - Tháng 03/2024



Giá vàng - Tháng 03/2024



15 NH Việt lọt Top 500 NH có giá trị thương hiệu cao nhất toàn cầu: Xuất hiện 3 gương mặt mới

2024	2023	Logo	Name	Country ↓
133	137		Vietcombank	
151	161		Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV)	
157	171		VietinBank	
160	163		Techcombank	
162	159		Agribank	
175	173		VPBank	
227	230		MB Bank	
243	273		ACB	
322	354		Sacombank	
326			TPBank	
366	399		HD Bank	
424			LPBank	
425	491		VIB	
436	419		Saigon Hanoi Bank (SHB)	
458			Maritime Commercial Bank	

Brand Finance mới đây đã công bố Top 500 ngân hàng (NH) có giá trị thương hiệu cao nhất trên toàn cầu 2024. Sau 1 thập kỷ, tổng giá trị thương hiệu của 500 NH hàng đầu đã tăng gấp đôi. Các NH Trung Quốc vẫn tiếp tục giữ 4 vị trí hàng đầu trong bảng xếp hạng mới của Brand Finance. Nghiên cứu của Brand Finance chỉ ra rằng, các NH ở trong nước, trong khu vực đang hoạt động tốt và nhiều trường hợp có vị trí vượt trội hơn sv các NH toàn cầu về định vị thương hiệu trong tâm trí của khách hàng địa phương... Việt Nam có 15 NH lọt vào Top 500 năm 2024. Trong đó, có 3 gương mặt mới là TPBank, LPBank và MSB. Vietcombank vẫn là NH Việt có giá trị thương hiệu cao nhất theo xếp hạng của Brand Finance. Trên toàn cầu, Vietcombank đứng thứ 133/500, 4 bậc sv 2023. BIDV là NH Việt tiếp theo lọt Top 500 với vị trí thứ 151, 10 bậc sv 2023. VietinBank 14 bậc lên vị trí thứ 157. NH Việt đứng thứ 4 là Techcombank với thứ bậc 160, 3 bậc sv 2023. Hai NH khác đứng trong Top 200 là Agribank (162) và VPBank (175). Tuy nhiên, thứ hạng của 2 NH này sụt giảm nhẹ sv 2023. Nhìn chung hầu hần NH Việt ghi nhận thứ hạng trong bảng xếp hạng giá trị thương hiệu tăng lên sau 1 năm. Chỉ số NH như Agribank, VPBank, SHB bị sụt giảm thứ hạng.

Ngân hàng thừa tiền nhưng ngại cho vay



Được biết, tăng trưởng tín dụng toàn Ngành tính đến ngày 18/3/2024 $\downarrow 0,33\%$ sv cuối năm 2023. Không giải ngân được, các lý do được viện dẫn như doanh nghiệp vay đủ tiêu chuẩn nhưng không có đầu ra, không có phương án sản xuất. Nguyên nhân chủ quan là cơ chế tài sản bảo đảm còn thiếu linh hoạt, chủ yếu dựa vào tài sản thế chấp hay vấn đề cho vay doanh nghiệp (DN) lỗ trong khi không có được sự bảo đảm nào từ cơ quan bảo vệ pháp luật nếu không thu được nợ. Trải nghiệm thực tiễn và có bài học “xương máu” khiến NH phải thận trọng trong giải ngân để đảm bảo khả năng thu hồi nợ. Tổng thư ký Hiệp hội NH nhận định: “Dòng vốn tín dụng NH chỉ là dòng vốn bổ sung, không phải dòng vốn chủ lực để giúp DN vượt qua khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế (KT)”. Theo bà Nguyễn Thu Hà, Phó giám đốc Trung tâm Phát triển và tư vấn đầu tư SSI, dự thảo sửa đổi Thông tư 39/2016 cho thấy quyết tâm của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong duy trì quan điểm quản lý chặt chẽ đối với hoạt động cho vay bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, trong đó có hoạt động cho vay với mục đích đặt cọc cho hợp đồng chuyển nhượng bất động sản/dự án. Theo đó, mặc dù nhận được 1 số quan điểm trái chiều từ chủ đầu tư bất động sản, NHNN vẫn giữ nguyên quy định v/v phong tỏa số tiền cho vay tại tổ chức tín dụng cho vay đảm bảo cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ bảo đảm. Bên cạnh đó, dự thảo bổ sung yêu cầu chặt chẽ hơn v/v công khai thông tin về các bên liên quan trong hợp đồng tín dụng.

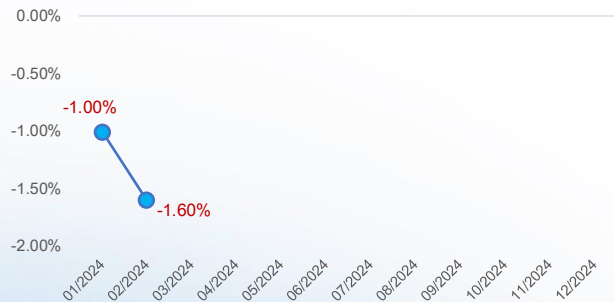
NHNN yêu cầu thẻ không phát sinh giao dịch, NQH kéo dài phải chủ động thông báo cho chủ thẻ



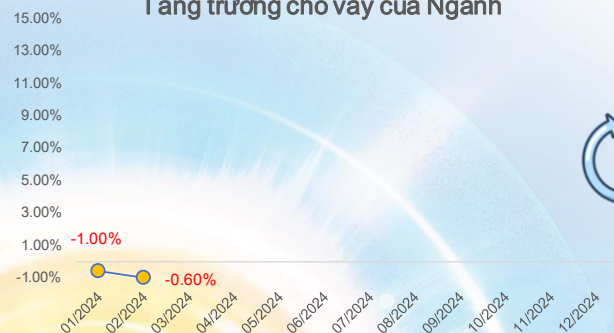
NHNN vừa có Công văn 2235/NHNN-TT v/v triển khai biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thẻ NH. Theo đó, NHNN yêu cầu các tổ chức tín dụng, chi nhánh NH nước ngoài chỉ đạo thực hiện ngay rà soát quy trình nội bộ về phát hành và sử dụng thẻ NH bảo đảm tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành; chỉ đạo, quán triệt cán bộ, nhân viên trong toàn hệ thống thực hiện đúng trình tự, thủ tục phát hành và sử dụng thẻ NH theo đúng quy định khi phát hành thẻ cho khách hàng. Đặc biệt, NHNN yêu cầu rà soát bảo đảm các loại phí, lãi suất (LS), phương pháp tính lãi đối với từng loại thẻ phát hành tuân thủ đúng quy định của NHNN và pháp luật liên quan. Phải công khai minh bạch, cung cấp đầy đủ thông tin và có biện pháp bảo đảm khách hàng đã nắm được các thông tin về quyền và nghĩa vụ của khách hàng, các loại phí, LS, phương pháp tính lãi (đặc biệt là với thẻ tín dụng) và những thay đổi (nếu có) trong quá trình khách hàng sử dụng thẻ. Tổ chức phát hành thẻ phải rà soát toàn bộ quy trình xử lý tra soát, khiếu nại theo đúng quy định pháp luật. Trường hợp phát sinh khiếu nại, phản ánh của khách hàng trong quá trình sử dụng thẻ, tổ chức phát hành thẻ xử lý theo đúng quy trình và quy định, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và dứt điểm, không để vụ việc kéo dài ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của khách hàng cũng như hình ảnh và uy tín của tổ chức phát hành thẻ.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

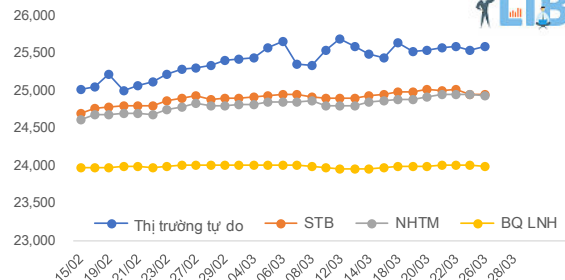
Tăng trưởng huy động của Ngành



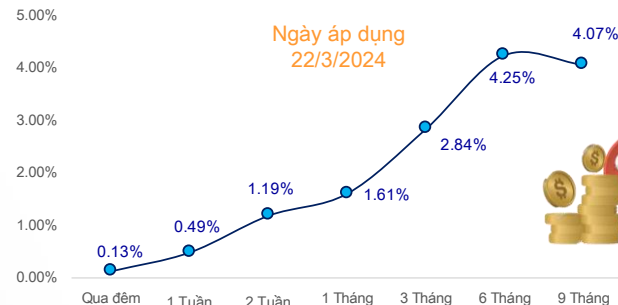
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 03/2024



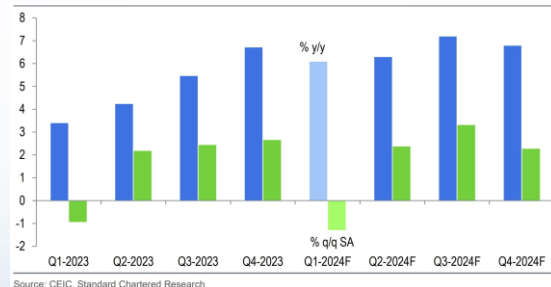
Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng
22/3/2024



Kịch bản nào cho tăng trưởng kinh tế Q.I/2024?



Trong báo cáo cập nhật KT mới nhất về Việt Nam, Standard Chartered dự báo, tăng trưởng GDP Q.I duy trì ở mức vừa phải, đạt 6,1% sv cùng kỳ 2023. Tháng 3 có dấu hiệu phục hồi sau dịp Tết Nguyên Đán, nhờ doanh số bán lẻ. Tăng trưởng doanh số bán lẻ dự báo ▲9,2% sv cùng kỳ 2023; xuất khẩu dự báo hồi phục ở mức 5,2% và nhập khẩu đạt 5,0% sv cùng kỳ. Dự báo tăng trưởng GDP sẽ tăng tốc từ 6,2% trong nửa đầu năm lên 6,9% trong nửa cuối năm và cả năm 2024 đạt 6,7%. UOB dự báo, GDP Q.I sẽ ở mức 5,5% và cả năm ở mức 6,0%. Động lực chung trong lĩnh vực sản xuất và thương mại bên ngoài đang có những dấu hiệu tích cực, đặc biệt PMI đang khá tích cực, khi tháng 1&2 đều >50 điểm, để chứng minh cho nhận định của mình. “Các yếu tố đặc biệt tích cực của kỳ khảo sát PMI mới nhất là việc làm tăng trở lại và niềm tin kinh doanh đạt mức cao nhất trong 1 năm”. Theo Vietnam Report, chưa thể loại bỏ kịch bản dù KT thế giới dù không suy thoái nhưng tăng trưởng chậm lại hay thương mại quốc tế giảm động lực tăng trưởng. “Với những khó khăn này, chỉ có 5,3% DN cho rằng 2024 tăng trưởng KT VN đạt trên 6,5% và đa số DN lựa chọn kịch bản tăng trưởng từ 5,0-5,5%”. Giám đốc Trung tâm Thông tin, phân tích và dự báo KT, Ban KT Trung ương đánh giá: “Theo tính toán, khi giải ngân vốn đầu tư công tăng thêm 1% thì tăng trưởng GDP tăng thêm 0,058%; giải ngân 1 đồng vốn đầu tư công kéo theo 1,61 đồng vốn đầu tư của khối ngoài nhà nước, góp phần kích cầu KT, giải quyết việc làm, phát triển KT, xã hội nhanh và bền vững. Với lượng vốn lớn đưa vào nền KT trong 2023, đầu tư công đã phát huy vai trò là động lực dẫn dắt, thúc đẩy tăng trưởng GDP. Vì vậy, mục tiêu 6,5% là mục tiêu khá thận trọng, tôi lạc quan hơn mục tiêu đó”.

Vì sao tỷ lệ lấp đầy của nhiều khu công nghiệp chưa cao?



Các chuyên gia cho rằng, nhìn lại cả quá trình phát triển hệ thống khu công nghiệp (KCN) thời gian qua và kết quả thu hút thu hút đầu tư nước ngoài có thể nhận thấy, xu hướng đầu tư nước ngoài vào Việt Nam chủ yếu tập trung vào các KCN, khu kinh tế (KKT). Hàng năm số lượng vốn FDI vào các KCN, KKT chiếm 60-70% lượng vốn FDI thu hút trong cả nước và vẫn có xu hướng tăng lên. Tuy nhiên, việc thu hút FDI còn phụ thuộc khá nhiều vào bên ngoài từ yếu tố vốn, thị trường, xung đột địa chính trị... dẫn đến nhiều vấn đề còn tồn tại. Trong đó, tỷ lệ lấp đầy các KCN còn thấp, có đến 121/414 KCN đang trong giai đoạn đền bù giải phóng mặt bằng, chưa tận dụng hết được lượng vốn lớn về đất đai của nền KT. Nguyên nhân của tình trạng này là quy hoạch phát triển các KCN tại 1 số địa phương chưa sát với nhu cầu phát triển và khả năng thu hút vốn đầu tư. Mô hình phát triển KCN còn chậm đổi mới... thiếu vắng các KCN sinh thái, KCN đô thị - dịch vụ. Bên cạnh đó, kết cấu hạ tầng kỹ thuật của KCN đã được nâng cao nhưng chưa đủ các điều kiện cần thiết, hiện đại để cạnh tranh với các KCN trong khu vực và quốc tế... Cần 670-720 tỷ USD để phát triển hạ tầng và lấp đầy KCN. Theo quy hoạch sử dụng đất quốc gia đã được Quốc hội thông qua 13/11/2021, đến 2030 diện tích đất phát triển các KCN sẽ đạt #210.930 ha. Từ nay đến 2030 sẽ có thêm 120.000 ha KCN, trong đó diện tích đất công nghiệp cho thuê 80.000-85.000 ha. Nhu cầu thu hút đầu tư vào các dự án sản xuất kinh doanh trong KCNp rất lớn. Nếu tính suất đầu tư bình quân 6,5 triệu USD/ha đất công nghiệp thì nhu cầu thu hút vốn đầu tư lấp đầy diện tích còn lại của các KCN đã được quy hoạch #600-650 tỷ USD.

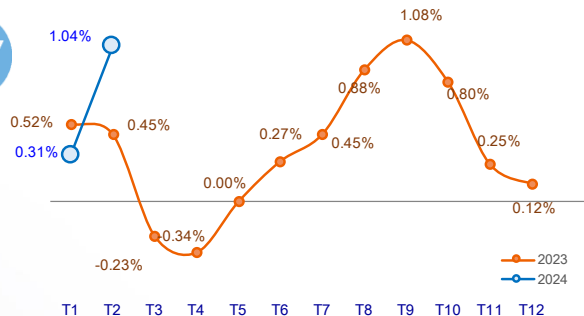
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



GDP năm 2022 - 2023



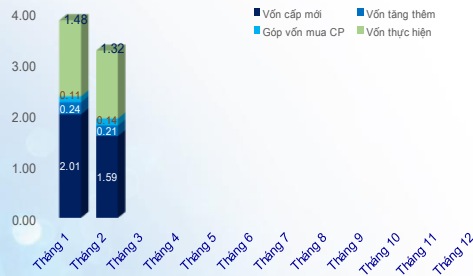
CPI năm 2023-2024



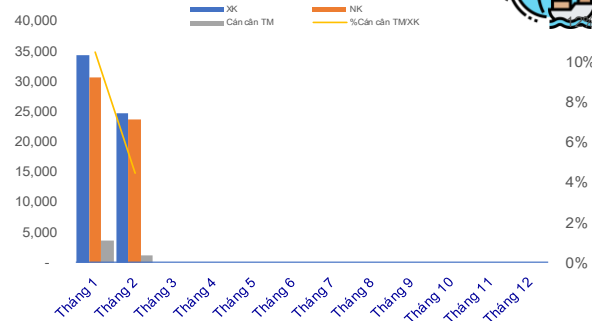
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



FED: Kinh tế Mỹ không có dấu hiệu suy thoái trong những năm tới



Các nhà hoạch định chính sách của FED trong tuần trước đã công bố 1 loạt các dự báo mới về nền KT, với nhận định tăng trưởng trong 2024, 2025 và 2026 thậm chí còn mạnh hơn các dự báo trước đó. Các nhà phân tích cũng có chung sự lạc quan về triển vọng KT Mỹ, khi các dấu hiệu của 1 cuộc suy thoái như tình trạng sa thải lao động hàng loạt và chi tiêu tiêu dùng thấp được cho là sẽ không sớm xuất hiện. Chủ tịch FED cho rằng, nền KT và thị trường việc làm mạnh, trong khi lạm phát đang giảm. Lợi nhuận DN cao và thị trường chứng khoán liên tục phá kỷ lục và Mỹ có thể đang trong giai đoạn bùng nổ năng suất, điều sẽ thúc đẩy tăng trưởng mà không gây sức ép lạm phát. Ngay cả khi LS được duy trì ở các mức cao nhất trong 2 thập kỷ, nền KT tiếp tục cho thấy sức bật đáng kể. Các nhà KT nhận định, KT Mỹ có thể duy trì động lực trong những năm tới. Các quan chức FED dự kiến có 3 lần hạ LS trong 2024 nhưng kỷ nguyên LS siêu thấp đã qua. LS cuối cùng sẽ ở các mức cao hơn nhiều sv mức #0%, trước khi FED bắt đầu tăng LS vào 2022. Theo các nhà KT, điều đó sẽ không gây ra bất kỳ vấn đề gì cho nền KT Mỹ. GDP của Mỹ ▲3,2% trong Q.IV sau khi ▲4,9% trong Q.III/2023. FED Atlanta dự báo nền KT sẽ ▲2,1% trong Q.I/2024. Các quan chức FED ước tính, tốc độ tăng trưởng 2024 sẽ đạt mức 2,1% và 2% trong 2 năm sau đó. Thị trường việc làm, động lực chính của tăng trưởng KT, cũng duy trì nền tảng vững nhưng sẽ chậm lại sv giai đoạn "nóng" vào 2021 và tỷ lệ thất nghiệp vẫn thấp và tăng trưởng việc làm vẫn cao.

Quy mô kinh tế số ASEAN có thể đạt 1.000 tỷ USD



Theo Chủ tịch Boston Consulting Group, các nước ASEAN đang đứng trước cơ hội phát triển KT số rất lớn. Tuy nhiên, thành công sẽ tùy thuộc vào việc này nâng cấp được kỹ năng của lực lượng lao động nhanh đến đâu. Dự báo giá trị ngành KT số của ASEAN sẽ tăng từ 300 tỷ USD hiện tại lên #1.000 tỷ USD vào 2030. Tuy nhiên, nếu các chính phủ đưa ra chính sách hiệu quả hơn, con số này có thể lên đến 2.000 tỷ USD. Quá trình số hóa sẽ định hình lại toàn ngành, từ ngành công nghệ như phần mềm, viễn thông, trí tuệ nhân tạo cho đến y tế, giáo dục, nông nghiệp. Năng suất lao động trong các ngành sẽ tăng lên, đồng thời mở ra nhiều cơ hội phát triển lớn. ASEAN cần phải ưu tiên việc xây dựng nguồn nhân lực để có thể tối đa hóa tiềm năng của KT số. “ASEAN, cũng giống như nhiều khu vực khác trên thế giới, cần phải nỗ lực đầu tư để nâng cấp kỹ năng cho lực lượng lao động hiện tại, đồng thời đưa ra chương trình đào tạo sớm kỹ năng công nghệ, kỹ thuật cho những người trẻ tuổi để họ không bối rối khi bước vào thị trường lao động”... ASEAN giờ đây là 1 phần quan trọng trong chuỗi cung ứng với Trung Quốc nói riêng và phần còn lại của thế giới nói chung, trong bối cảnh giới DN và các quốc gia đang tìm cách xây dựng các chuỗi cung ứng đa dạng hơn. Việc mở rộng nền KT số ở ASEAN sẽ củng cố vị thế của khối này trong nền KT toàn cầu trong 10 năm tới. Theo nghiên cứu của Nikkei, giá trị thị trường của các công ty công nghệ và các nhà cung cấp thiết bị điện tử ở ASEAN đã tăng lên kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, trong khi các DN trụ cột khác lại sa sút. Những DN này tập trung ở 6 nền KT chính gồm Thái Lan, Indonesia, Philippines, Singapore, Malaysia và Việt Nam.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2024
World Bank	2,4%	2,4%
IMF	3,1%	3,2%
OECD	2,9%	3,0%
UNCTAD		



	2024	2025
World Bank	5,5%	
ADB	6,0%	
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	
UOB	6,0%	
HSBC		
Standard Chartered Bank	6,7%	
VNDirect		

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - Ngân hàng

<https://vietstock.vn/2024/03/nhnn-yeu-cau-the-khong-phat-sinh-giao-dich-no-qua-han-keo-dai-phai-chu-dong-thong-bao-cho-chu-the-757-1168475.htm>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/ngan-hang-thua-tien-nhung-ngai-cho-vay-post341790.html>
<https://cafef.vn/15-nh-viet-lot-top-500-nha-bang-co-gia-tri-thuong-hieu-cao-nhat-toan-cau-xuat-hien-3-quong-mat-moi-mot-nh-tang-66-bac-188240325112354224.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/kich-ban-nao-cho-tang-truong-kinh-te-quy-i2024-2024325115144548.htm>
<https://vietnambiz.vn/vi-sao-ty-le-lap-day-cua-nhieu-khu-cong-nghiep-chua-cao-202432521836332.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2024/03/fed-kinh-te-my-khong-co-dau-hieu-suy-thoai-trong-nhung-nam-toi-775-1168131.htm>
<https://vietstock.vn/2024/03/quy-mo-kinh-te-so-dong-nam-a-co-the-dat-1000-ty-usd-775-1168170.htm>